

Phụ lục
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN, UBND
CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Xác nhận thông tin hộ tịch	
02	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (16 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	
02	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	
03	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
04	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
05	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	
06	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
07	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	
08	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
09	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	
11	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
12	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
13	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	
14	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	
15	Xác nhận thông tin hộ tịch	
16	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (18 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Đăng ký khai sinh	
02	Đăng ký kết hôn	
03	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	
04	Đăng ký khai tử	
05	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
06	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
07	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
08	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
09	Đăng ký giám hộ	
10	Đăng ký chấm dứt giám hộ	
11	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	
12	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	
13	Đăng ký lại khai sinh	
14	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
15	Đăng ký lại kết hôn	
16	Đăng ký lại khai tử	
17	Xác nhận thông tin hộ tịch	
18	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC.
- Thủ tục hành chính: TTHC
- Công chức Một cửa: CCMC
- Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp: HCTP&BTTP
- Ủy ban nhân dân: UBND

A. QUY TRÌNH CẤP TỈNH (02 TTHC)

1. Xác nhận thông tin hộ tịch

1.1. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ.

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch chuyển lãnh đạo phòng.	Chuyên viên	06 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở Tư pháp	02 giờ
B6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC	Văn thư Sở	02 giờ
B7	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc

1.2. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp cần xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP.	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch chuyển lãnh đạo phòng.	Chuyên viên	5,25 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	0,5 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở Tư pháp	0,5 ngày
B6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC	Văn thư Sở	0,25 ngày
B7	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

2. Cấp bản sao trích lục hộ tịch

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP.	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo bản sao trích lục hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng.	Chuyên viên	03 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở Tư pháp	01 giờ
B6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC	Văn thư Sở	01 giờ
B7	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

B. QUY TRÌNH CẤP HUYỆN (16 TTHC)**1. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo giấy khai sinh, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND huyện	01 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện.	Công chức Phòng Tư pháp	01 giờ
B8	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày làm việc; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

2. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 15 ngày; thời gian đã cắt giảm: 05 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	6,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện.	Công chức phòng Tư pháp	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày

3. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài

3.1. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo trích lục khai tử, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

3.2. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo trích lục khai tử, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

4. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 15 ngày; Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử;	CCMC cấp huyện	0,25 ngày

	- Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.		
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	6,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyên kết quả giải quyết TTHC phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức Phòng Tư pháp	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày

5. Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài

5.1. Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài (Đăng ký giám hộ cử)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ

B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo trích lục đăng ký giám hộ chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện.	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

5.2. Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài (Đăng ký giám hộ đương nhiên)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ;	Công chức phòng Tư pháp	05 giờ

	- Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo trích lục đăng ký giám hộ chuyển lãnh đạo phòng.		
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc

6. Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	05 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải	Công chức	02 giờ

	quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	phòng Tư pháp	
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc

7. Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc

7.1. Đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo trích lục bổ sung thông tin hộ tịch chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

7.2. Đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục thay đổi/cải chính/xác định lại dân tộc, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	04 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc

7.3. Đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 04 ngày làm việc x 08 giờ = 32 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 06 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục thay đổi/cải chính/xác định lại dân tộc, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	24 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện,	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		32 giờ làm việc

8. Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 12 ngày; Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục ghi chú kết hôn, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	04 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	0,5 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày

9. Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 12 ngày; thời gian đã cắt giảm: 05 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục ghi chú ly hôn, hủy việc kết hôn chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	04 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	0,5 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày

10. Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)

10.1. Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) (Trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

10.2. Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch (trường hợp xác minh))

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc

11. Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài**11.1. Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài (trường hợp không xác minh)**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo giấy khai sinh, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc

11.2. Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 25 ngày; thời gian đã cắt giảm: 08 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	13,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			17 ngày

12. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân

12.1. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy khai sinh chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện,	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

12.2. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 25 ngày; Thời gian đã cắt giảm: 08 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo	0,25 ngày

		phòng Tư pháp	
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy khai sinh chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	13,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			17 ngày

13. Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài

13.1. Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ

B3	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, chuyển lãnh đạo phòng. 	Công chức phòng Tư pháp	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện;	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

13.2. Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 25 ngày; thời gian đã cắt giảm: 08 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp. 	CCMC cấp huyện	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	0,25 ngày
B3	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; 	Công chức phòng Tư pháp	13,5 ngày

	- Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, chuyển lãnh đạo phòng.		
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện,	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			17 ngày

14. Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài

14.1. Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: in trích lục khai tử, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ

B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện;	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

14.2. Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo trích lục khai tử, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	04 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	0,25 ngày

B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	0,25 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

15. Xác nhận thông tin hộ tịch

15.1. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	08 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

15.2. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp cần xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	04 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	0,25 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	0,25 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải			07 ngày làm việc

16. Cấp bản sao trích lục hộ tịch

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC cấp huyện	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo bản sao Trích lục hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo phòng Tư pháp	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Tư pháp	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC cấp huyện	Công chức phòng Tư pháp	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

C. QUY TRÌNH CẤP XÃ (18 TTHC)

01. Đăng ký khai sinh

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	CCMC cấp xã	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy khai sinh, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	04 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	02 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

2. Đăng ký kết hôn

2.1. Đăng ký kết hôn (Trường hợp không cần xác minh):

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	03 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	03 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

2.2. Đăng ký kết hôn (Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ: 05 ngày làm việc)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	28 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	08 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	02 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

3. Đăng ký nhận cha, mẹ, con

3.1. Đăng ký nhận cha, mẹ, con (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	01 giờ

B2	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con, trình Lãnh đạo UBND ký. 	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	08 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	06 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi. 	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

3.2. Đăng ký nhận cha, mẹ, con (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 08 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch xã. 	Công chức một cửa UBND cấp xã	01 giờ
B2	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con, trình Lãnh đạo UBND ký. 	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	28 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	10 giờ

B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

4. Thủ tục đăng ký khai tử

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục khai tử trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	04 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	02 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

5. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện Dự thảo Giấy khai sinh, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	04 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	02 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

6. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới

6.1. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	08 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	06 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

6.2. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 08 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	28 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	08 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	02 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

7. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới

7.1. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 07 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày,	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	

	nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con, trình Lãnh đạo UBND ký.		28 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	08 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	02 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc

7.2. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 12 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 04 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã;	CCMC cấp xã	0,25 ngày
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	6,5 ngày

B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	0,25 ngày
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc

8. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới

8.1. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục khai tử, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	03 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	02 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

8.2. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục khai tử, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	16 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	05 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi;	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

9. Đăng ký giám hộ

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông		

	báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục đăng ký giám hộ, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	09 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	04 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; t - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

10. Đăng ký chấm dứt giám hộ

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	08 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	05 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

11. Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch

11.1. Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch tương ứng, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	08 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	05 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

11.2. Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 04 ngày làm việc x 08 giờ = 32 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 06 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử;	CCMC cấp xã	02 giờ

	- Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.		
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch tương ứng, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	21 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	08 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ làm việc

11.2. Yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục bổ sung thông tin hộ tịch tương ứng, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	03 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	02 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ

B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

12. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

12.1. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ
(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	08 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	05 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

12.2. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 16 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 23 ngày; thời gian đã cắt giảm: 07 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	13 ngày
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	0,5 ngày
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 ngày

13. Đăng ký lại khai sinh**13.1. Đăng ký lại khai sinh (trường hợp không xác minh)**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy khai sinh, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	16 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	05 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	02 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC UBND cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

13.2. Đăng ký lại khai sinh (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 25 ngày; thời gian đã cắt giảm: 08 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày

B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy khai sinh, trình Lãnh đạo UBND ký	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	13 ngày
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	03 ngày
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	0,5 ngày
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			17 ngày

14. Đăng ký khai sinh cho người người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân

14.1. Đăng ký khai sinh cho người người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy khai sinh, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	12 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	08 giờ

B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	02 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc

14.2. Đăng ký khai sinh cho người người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 25 ngày; thời gian đã cắt giảm: 08 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy khai sinh, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	14,25 ngày
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	0,25 ngày
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		17 ngày

15. Đăng ký lại kết hôn

15.1. Đăng ký lại kết hôn (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	16 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	05 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc

15.2. Đăng ký lại kết hôn (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 25 ngày; Thời gian đã cắt giảm: 08 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	14,25 ngày

	ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, trình Lãnh đạo UBND ký.		
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	0,5 ngày
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			17 ngày

16. Đăng ký lại khai tử

16.1. Đăng ký lại khai tử (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08= 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục khai tử, trình Lãnh đạo UBND ký	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	16 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	05 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

16.2. Đăng ký lại khai tử (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Trích lục khai tử, trình Lãnh đạo UBND ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	5, 25 ngày
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	0,25 ngày
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày làm việc

17. Xác nhận thông tin hộ tịch**17.1. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp không xác minh)**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do;	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	

	- Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký.		09 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	04 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

17.2. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp cần xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	5, 25 ngày
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	0,25 ngày
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

18. Cấp bản sao Trích lục hộ tịch

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.	CCMC cấp xã	02 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo bản sao Trích lục hộ tịch trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	03 giờ
B3	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND xã	02 giờ
B4	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến CCMC cấp xã	Bộ phận Văn thư	01 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

